

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẠ LANG
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 09/2021/HS-ST
Ngày 13-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ LANG, TỈNH CAO BẰNG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lục Văn Doanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nông Văn Tâm.

2. Ông Nông Thanh Lù.

- Thư ký phiên tòa: Ông Sầm Đức Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Thẩm Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2021/TLST-HS ngày 01/4/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2021/QĐXXST-HS ngày 01/4/2021 đối với các bị cáo:

- Nguyễn Văn C, sinh ngày 16/7/1983, tại BK, xã TH, huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: BK, xã TH, huyện HL, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Lương Đình Ng (đã chết) và bà Đàm Thị O; vợ: Mã Thị D, sinh năm 1991; con: Có 01 con, sinh năm 2011; tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 14/4 2011 bị Tòa án nhân dân huyện HL xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản nhưng cho đến nay chưa thi hành xong án phí và trách nhiệm dân sự (ngoài ra năm 2015, bị Tòa án nhân dân huyện HL xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đã được xóa án tích).

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng từ ngày 24/01/2021 đến nay. Có mặt.

- Lục Văn V, sinh ngày 05/5/1985, tại xã TĐ (nay là xã TN), huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm KN, xã TN, huyện HL, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lục Văn D và bà Bằng Thị N (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện HL, tỉnh Cao Bằng từ ngày 24/01/2021 đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lục Văn D, sinh năm 1952.

Nơi cư trú: Xóm KN, xã TN, huyện HL, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút, ngày 24/01/2021, tổ công tác Công an huyện HL phối hợp với Đoàn Biên phòng QL làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát khu vực vành đai biên giới, thuộc xóm ĐN, xã TN, huyện HL, tỉnh Cao Bằng, phát hiện 02 người đàn ông đang đèo nhau trên 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, Sirius màu xanh đen, biển kiểm soát 11F6 - 7135 có biểu hiện nghi vấn nên ra tín hiệu yêu cầu dừng xe, qua kiểm tra người điều khiển xe là Lục Văn V không phát hiện gì nhưng không xuất trình được giấy tờ chứng minh nguồn gốc xe, kiểm tra người ngồi sau xe là Nguyễn Văn C thấy trong tay 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chất bột màu trắng, 01 điện thoại nhãn hiệu IteL loại bàn phím bấm. Sự việc được lập biên bản tại chỗ, vật chứng được niêm phong, người và phương tiện được đưa về trụ sở để làm rõ.

Quá trình điều tra chứng minh được: Sáng 24/01/2021, C đi bộ đến nhà của V để rủ V đến xóm KP, xã QL mua ma túy về sử dụng. Khi gặp V, C bảo V dùng xe máy chở C đi và hứa sẽ cho V sử dụng ma túy thay cho tiền công, nên V đồng ý. Khi đi gần đến Mốc 88X, V để xe ngay cạnh đường rồi cùng C đi bộ sang phần đất Trung Quốc khoảng 300 m thì gặp một người đàn ông Trung Quốc, C bỏ ra 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) và được người đàn ông đó đưa cho một gói ma túy. Sau khi mua được ma túy, C tách ra một phần nhỏ để cả 02 cùng chích, số ma túy còn lại C cầm trong tay rồi bảo V đèo về Việt Nam, khi đến xóm ĐN, xã TN thì bị bắt giữ. Chất bột màu trắng bị thu giữ được Công an huyện HL cân có khối lượng 0,37g (không phải ba mươi bảy gam), được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng giám định là chất Heroine. Chiếc xe máy YAMAHA Sirius mà V sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy, được xác định là tài sản của ông Lục Văn D (bố của bị cáo V), xe này do ông D mua với một người đàn ông tại thị trấn TN với số tiền 12.500.000đ (mười hai triệu năm trăm nghìn đồng), khi mua bán không làm giấy tờ chỉ giao xe, đồng thời giao luôn giấy đăng ký mang tên Thẩm Thị P. Chiếc điện thoại nhãn hiệu IteL, loại

bàn phím bấm là của Nguyễn Văn C dùng để liên lạc hằng ngày. Toàn bộ số vật chứng nêu trên đã được Cơ quan điều tra Công an huyện HL bàn giao cho Chi cục Thi hành án huyện HL vào ngày 02/4/2021.

Tại bản Cáo trạng số: 10/CTr-VKSHL-HS ngày 31/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang đã truy tố Nguyễn Văn C và Lục Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa:

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ các hành vi đã thực hiện đúng như Cáo trạng phản ánh và cho rằng việc truy tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, không oan. Riêng bị cáo C thừa nhận, khi sang Trung Quốc đã dùng chiếc điện thoại bị thu giữ để liên lạc với người đàn ông Trung Quốc khi mua ma túy về sử dụng.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với hai bị cáo. Riêng Nguyễn Văn C bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm, được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS, nhưng được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS, do có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang vì có công lao phục vụ trong lực lượng vũ trang, góp phần xây dựng Quân đội, củng cố quốc phòng và bảo vệ Tổ quốc. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 24 đến 36 tháng tù, xử phạt bị cáo Lục Văn V từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Về vật chứng: Áp dụng các điểm a, c khoản 1 và khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số Heroine bị thu giữ; tịch thu sung công chiếc điện thoại nhãn hiệu ITEL của Nguyễn Văn C vì được sử dụng làm phương tiện khi mua bán ma túy; trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, Sirius màu xanh đen, biển kiểm soát 11F6 - 7135 cho ông Lục Văn D.

Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, không tranh luận với các quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng, chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan hoàn toàn nhất trí với các quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hạ Lang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình

sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi mà các bị cáo đã thực hiện và các yếu tố cấu thành tội phạm: Do hai bị cáo đã sử dụng ma túy từ những năm 2010, 2011 nên vào sáng 24/01/2021, Nguyễn Văn C, Lục Văn V cùng thống nhất đi đến Mốc 88X sang Trung Quốc mua ma túy với người Trung Quốc về sử dụng. Trong đó, C là người bỏ tiền, V dùng xe máy của gia đình chở C đi và về, được C trả công bằng việc sử dụng ma túy không mất tiền. Sau khi mua được ma túy, cả hai người đã cùng chích xong mới quay về Việt Nam. Khi về, C là người cầm ma túy trong tay và ngồi phía sau, còn V là người điều khiển xe, khi về đến xóm ĐN, xã TN thì bị bắt giữ.

Khi đi mua ma túy, cả hai bị cáo đều nhận thức được ma túy là mặt hàng nhà nước nghiêm cấm mua bán, vận chuyển, tàng trữ và sử dụng dưới mọi hình thức nhưng vì muốn thỏa mãn cho việc chích hút cá nhân, nên đã rủ nhau đi mua ma túy về sử dụng, không có mục đích khác nên hành vi mà các bị cáo đã thực hiện bị coi là tàng trữ trái phép và được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Số ma túy bị bắt giữ có khối lượng là 0,37g (không phải ba mươi bảy gam), được giám định là chất Heroine là yếu tố định khung được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an ở địa phương, khiến dư luận bất bình và lên án.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có căn cứ khẳng định: Nguyễn Văn C và Lục Văn V đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, cả hai bị cáo là đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, với vai trò đều là người thực hành. Hành vi của các bị cáo có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang đã truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trước lần phạm tội này, Bị cáo Lục Văn V, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo Nguyễn Văn C đã có 02 Bản án xử về tội trộm cắp tài sản vào các năm 2011 và năm 2015, Trong đó, Bản án năm 2011 chưa thi hành xong phần án phí và trách nhiệm dân sự nên bị coi là tái phạm, là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Đối với Bản án năm 2016, do đã thi hành xong cả phần hình phạt lẫn phần án phí cũng như trách

nhiệm dân sự và đã hết thời hạn 02 năm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 70 BLHS, nên coi là đương nhiên được xóa án tích.

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, hai bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần được áp dụng khi quyết định mức hình phạt đối với hai bị cáo.

[4]. Về vật chứng: Toàn bộ số Heroine bị thu giữ là mặt hàng nhà nước cấm mua bán, vận chuyển, tàng trữ và sử dụng dưới mọi hình thức nên cần tịch thu tiêu hủy. Chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, Sirius màu xanh đen, biển kiểm soát 11F6 - 7135 được xác định là tài sản của ông Lục Văn D (bố bị cáo V), do ông D không có lỗi trong việc V đem xe máy đi mua ma túy về sử dụng nên cần trả lại cho ông Lục Văn D. Chiếc điện thoại nhãn hiệu Itel loại bàn phím bấm, do bị cáo C đã sử dụng để liên lạc khi mua ma túy, cần tịch thu sung công.

[5]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS đối với 02 bị cáo. Riêng bị cáo Nguyễn Văn C bị áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 và được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị các bị cáo Nguyễn Văn C, Lục Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 24/01/2021.

Xử phạt bị cáo Lục Văn V 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 24/01/2021.

3. Về vật chứng: Áp dụng các điểm a, c khoản 1 và khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong chứa Heroine, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn C và Lục Văn V, bắt ngày 24/01/2021.

Tịch thu sung công 01 chiếc điện thoại di động có nhãn hiệu Itel, dạng bàn phím bấm, màu tím than đã qua sử dụng của Nguyễn Văn C.

- Trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, Sirius màu xanh đen, biển kiểm soát 11F6 - 7135, có số khung 5YO 11994, số máy 5HU8-11994 đã qua sử dụng cho ông Lục Văn D, trú tại xóm KN, xã TN, huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

Xác nhận những vật chứng nêu trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Các bị cáo Nguyễn Văn C, Lục Văn V phải chịu mỗi người 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú (bằng thông báo);
- Bị cáo;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lục Văn Doanh